

**Công nhận chung:**

Điều Khoản và Điều Kiện Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi (“**Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi**”) này, cùng với Hồ sơ đề nghị vay (“**Hồ Sơ Đề Nghị**”) thể hiện sự thoả thuận về việc cho vay ngắn hạn đảm bảo bằng tiền gửi giữa CIMB và Bên Vay. Bằng việc ký Hồ Sơ Đề Nghị, Bên Vay thừa nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý chịu ràng buộc bởi Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.

Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này có thể được áp dụng cùng với Bản Điều Khoản và Điều Kiện Chung áp dụng cho khách hàng cá nhân cũng như với bất kỳ điều khoản và điều kiện sản phẩm, dịch vụ nào khác áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ mà CIMB cung cấp cho Bên Vay.

Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này được đăng tải tại [www.cimbbank.com.vn](http://www.cimbbank.com.vn) hoặc được cung cấp theo yêu cầu của Bên Vay tại bất kỳ địa điểm giao dịch nào của CIMB. Trừ khi được quy định khác đi, nếu có sự khác biệt giữa Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này với các điều khoản và điều kiện khác đang được áp dụng cho Bên Vay, Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này sẽ được ưu tiên áp dụng.

Bên Vay khẳng định và bảo đảm với CIMB rằng trong thời gian Khoản Vay còn hiện hữu, các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB đều đúng sự thật và chính xác về, và Bên Vay đã cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết liên quan đến tài sản hoặc tình hình tài chính của Bên Vay cũng như các thông tin có thể ảnh hưởng đến khả năng Bên Vay thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.

Số Hồ Sơ Đề Nghị Vay kiêm Thỏa Thuận Cho Vay và Cầm Cố Tài Sản được mặc định là số tài khoản Khoản Vay sẽ được Ngân Hàng cung cấp cho Bên Vay vào thời điểm Khoản Vay được giải ngân.

**ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI**

Các thuật ngữ được định nghĩa dưới đây được áp dụng trong toàn bộ nội dung Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này và Hồ Sơ Đề Nghị, ngoại trừ trong phạm vi ngữ cảnh yêu cầu khác.

“**CIMB**” hoặc “**Ngân Hàng**” hoặc “**Bên Cho Vay**” có nghĩa là Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên CIMB Việt Nam có trụ sở tại Tầng 2, Toà nhà Corner Stone, 16 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam, mã số doanh nghiệp 0107574254 và các chi nhánh của CIMB, các bên kế thừa và các bên nhận chuyển nhượng của CIMB.

“**Bên Vay**” có nghĩa là cá nhân ký Hồ Sơ Đề Nghị Vay của CIMB, với thông tin được kê khai cụ thể tại Hồ Sơ Đề Nghị. Trong trường hợp Bên Vay có hơn một người, thì Bên Vay có nghĩa là bất kỳ người nào hoặc tất cả những người trong Bên Vay. Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định hay thỏa thuận nào khác giữa những người trong Bên Vay, những quy định trong Thỏa Thuận Cho Vay được áp dụng riêng rẽ cho từng người và liên đới cho tất cả những người trong Bên Vay. Ngân Hàng có quyền yêu cầu bất kỳ ai trong số Bên Vay hoặc toàn bộ những người trong Bên Vay phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ theo Thỏa Thuận Cho Vay.

“**Khoản Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi**” hoặc “**Khoản Vay**” có nghĩa là bất kỳ khoản vay ngắn hạn được đảm bảo bằng Tiền Gửi được đề cập trong Hồ Sơ Đề Nghị có liên quan và được CIMB cấp cho Bên Vay theo các điều khoản và điều kiện của Hồ Sơ Đề Nghị đó, Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này và bất kỳ điều khoản và điều kiện nào khác mà CIMB có thể quy định tại từng thời điểm.

“**Thỏa Thuận Cho Vay**” có nghĩa là toàn bộ các tài liệu bao gồm Hồ Sơ Đề Nghị, Điều Khoản và Điều Kiện Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi cùng các thỏa thuận, thông báo và thư xác nhận (dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến (các) Khoản Vay giữa CIMB và Bên Vay, tất cả có hiệu ràng buộc đối với Bên Vay. “**Tiền Gửi**” có nghĩa là các khoản tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn và/hoặc tiền gửi tiết kiệm được Bên Vay gửi tại CIMB.

“**Tài Sản Cầm Cố**” có nghĩa là Tiền Gửi và các khoản tiền lãi phát sinh trên Tiền Gửi (nếu có), cho dù khoản tiền lãi có nhập vào gốc hay không được Bên Vay cầm cố tại CIMB dùng để bảo đảm cho toàn bộ Khoản Vay và tất cả các nghĩa vụ liên quan của Bên Vay đối với CIMB.

“**Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất**” là kỳ hạn đổi lãi suất của Khoản Vay được quy định tại mục (1) Thông tin Khoản Vay của Hồ Sơ Đề Nghị.

“**Tỷ Lệ Bảo Đảm**” là tỷ lệ giữa dư nợ gốc Khoản Vay và tổng giá trị bằng Việt nam Đồng tương đương của tất cả các Tài Sản Cầm Cố.

“**Ngày Làm Việc**” có nghĩa là ngày không phải là thứ Bảy, Chủ Nhật hoặc ngày nghỉ lễ tại Việt Nam mà Ngân Hàng mở cửa giao dịch kinh doanh bình thường tại Việt Nam.

“**Tài Khoản**” là tài khoản thanh toán Đồng Việt Nam của Bên Vay mở tại CIMB để, bên cạnh các mục đích được phép khác, thanh toán Khoản Vay, và tài khoản này có thể tiếp tục được sử dụng sau khi chấm dứt Khoản Vay.

“**Sự Kiện Vi Phạm**” có nghĩa là bất kỳ sự kiện nào được liệt kê trong Điều 6 của Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi.

“**Công Ty Thông Tin Tín Dụng**” là doanh nghiệp được thành lập và hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. Công Ty Thông Tin Tín Dụng theo Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này là: Công ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007; trụ sở chính tại Phòng 1303B, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

## 1. KHOẢN VAY VÀ GIẢI NGÂN

- 1.1. Khoản Vay sẽ được giải ngân một lần cho Bên Vay sau khi CIMB chấp thuận Hồ Sơ Đề Nghị.
- 1.2. Khoản Vay sẽ được giải ngân bằng Đồng Việt Nam theo phương thức giải ngân được Bên Vay chỉ định trong Hồ Sơ Đề Nghị.
- 1.3. Bên Vay tại đây xác nhận và đồng ý rằng Hồ Sơ Đề Nghị Kiêm Thỏa Thuận Cho Vay được xác lập và giao kết bởi Bên Vay và CIMB bằng chữ ký điện tử phù hợp với các điều khoản và điều kiện của CIMB về chữ ký điện tử. Chữ ký điện tử của Bên Vay sẽ được tạo lập bằng việc Bên Vay tạo chữ ký ảnh trên nền tảng điện tử và xác thực thông qua việc nhập mã OTP được CIMB gửi tới số điện thoại của Bên Vay đã đăng ký để hoàn tất việc xác lập chữ ký điện tử của Bên Vay để giao kết Thỏa Thuận Cho Vay bằng phương thức điện tử.
- 1.4. Thời hạn của Khoản Vay được tính từ ngày CIMB giải ngân Khoản Vay thành công cho Bên Vay cho đến hết thời hạn vay được mô tả trong mục (1) Thông tin Khoản vay của Hồ Sơ Đề Nghị.
- 1.5. Bằng việc CIMB giải ngân Khoản Vay cho Bên Vay theo phương thức do Bên Vay chỉ định tại Hồ Sơ Đề Nghị, Bên Vay được xem là đã đồng ý với số tiền vay được CIMB chấp thuận và Điều Khoản và Điều Kiện Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi.

## 2. LÃI SUẤT VÀ PHÍ

### 2.1. Lãi suất

- a. Lãi suất của Khoản Vay được mô tả và thể hiện trong mục (1) Thông tin Khoản vay của Hồ Sơ Đề Nghị. Lãi suất áp dụng cho việc tính lãi hàng ngày sẽ được tính theo năm dương lịch trên cơ sở mỗi năm có 365 ngày được mô tả chi tiết trong mục (1) Thông tin khoản vay của Hồ Sơ Đề Nghị.
- b. Lãi sẽ được cộng dồn theo ngày, được tính trên cơ sở số dư thực tế của Khoản Vay và thời gian duy trì số dư nợ cho vay thực tế.

Lãi cộng dồn =  $\sum(\text{Dư Nợ Thực Tế} \times \text{Lãi suất})/365$  (cộng dồn theo số ngày nhận nợ thực tế)

- c. CIMB có quyền thay đổi phương pháp tính, số lần tính và bất kỳ các điều khoản thanh toán nào bằng thông báo trước cho Bên Vay theo Điều 14 của Điều Khoản và Điều Khoản Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.
- d. Lãi suất sẽ được cố định trong suốt Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất của Khoản Vay và sẽ được cập nhật bởi Ngân Hàng khi bắt đầu một Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất mới. Các thay đổi lãi suất của Khoản Vay đến Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất sẽ được CIMB thông báo trước cho Bên Vay theo các phương thức quy định tại Điều 14 của Điều Khoản và Điều Khoản Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.
- e. Nếu đến ngày bắt đầu Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất mới mà Ngân Hàng không nhận được thông tin từ Bên Vay về việc chấm dứt Khoản Vay sau khi CIMB đã thông báo cho Bên Vay theo quy định tại điểm (d) nêu trên thì được hiểu là Bên Vay đã xác nhận và đồng ý tiếp tục Khoản Vay với mức lãi suất theo Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất mới.
- f. Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu phương pháp tính dồn tích của CIMB làm phát sinh một khoản dư nợ còn lại phải thanh toán vào đợt trả nợ cuối cùng thì số dư nợ này sẽ trở thành một phần của đợt trả nợ cuối cùng và phải được thanh toán cùng với đợt trả nợ cuối cùng.

## 2.2. Phí

- a. Chi tiết về các loại phí, lệ phí áp dụng cho Bên Vay được nêu trong Biểu Phí liên quan đến Khoản Vay (“Biểu Phí Vay Ngắn Hạn”) do CIMB công bố trên website chính thức của Ngân Hàng và niêm yết công khai tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng. Biểu Phí Vay Ngắn Hạn là một phần không thể tách rời của Điều Khoản và Điều Khoản Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này. Với thông báo bằng văn bản trước ba (03) ngày cho Bên Vay, Ngân Hàng có toàn quyền thay đổi về phí và lệ phí cho Bên Vay bằng một trong các hình thức: (i) niêm yết tại trụ sở của Ngân Hàng hoặc tại các địa điểm giao dịch của Ngân Hàng, hoặc (ii) công bố trên website chính thức của Ngân Hàng, hoặc (iii) theo hình thức thông báo khác do Ngân Hàng quyết định phù hợp với quy định tại Điều 14 dưới đây.
- b. Bên Vay có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, kịp thời tất cả các khoản phí và lệ phí liên quan đến việc sử dụng Khoản Vay cho CIMB.

## 3. HOÀN TRẢ KHOẢN VAY

- 3.1. Bên Vay có trách nhiệm mở và duy trì Tài Khoản tại CIMB cho mục đích hoàn trả Khoản Vay cho đến khi Khoản Vay được tất toán đầy đủ.
- 3.2. Bên Vay sẽ hoàn trả cho Ngân Hàng tiền lãi phát sinh vào các ngày bắt đầu của Kỳ Hạn Đổi Lãi Suất mới và tất cả các khoản đến hạn phải trả cùng với lãi phát sinh và các khoản phí khác được áp dụng cho Khoản Vay vào ngày đáo hạn. Các khoản thanh toán sẽ được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và bằng cách ghi nợ Tài Khoản của Bên Vay. Điều Khoản và Điều Khoản Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này sẽ tiếp tục được áp dụng và duy trì hiệu lực cho đến ngày số tiền đến hạn theo (các) Khoản Vay được thanh toán đầy đủ.
- 3.3. CIMB sẽ áp dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay vào việc thanh toán các loại phí, chi phí, nợ lãi, nợ gốc đến hạn theo thứ tự như sau hoặc một thứ tự khác do Ngân Hàng toàn quyền quyết định phù hợp với pháp luật hiện hành:
  - Trả nợ đúng hạn: lãi, gốc, các loại phí khác (nếu có).
  - Trả nợ quá hạn: nợ gốc quá hạn, nợ lãi quá hạn, lãi trên lãi quá hạn (nếu có).
- 3.4. Khi bất kỳ khoản nào đến hạn thanh toán mà ngày thanh toán rơi vào không phải là Ngày Làm Việc thì ngày đến hạn thanh toán sẽ là Ngày Làm Việc kế tiếp.

## 4. TÀI SẢN CẦM CỐ

- 4.1. Bên Vay (Bên cầm cố) theo đây đồng ý cầm cố và Ngân Hàng (Bên nhận cầm cố) đồng ý nhận cầm cố Tài Sản Cầm Cố được nêu tại Mục 4 "Thông Tin Tiền Gửi (Tài Sản Cầm Cố)" dùng để đảm bảo cho toàn bộ Khoản Vay và tất cả các nghĩa vụ của Bên Vay đối với CIMB theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay này, bao gồm các khoản vốn vay gốc, tiền lãi, các chi phí, các khoản

tiền phạt, bồi thường, lệ phí và phí theo Thỏa Thuận Cho Vay này và các trách nhiệm khác mà Bên Vay phải gánh chịu trên cơ sở bồi hoàn đầy đủ, dù là riêng rẽ hay liên đới với bất cứ chủ thể nào khác.

- 4.2. Thời hạn cầm cố được tính kể từ ngày Thỏa Thuận Cho Vay này được ký kết (thông qua việc ký Hồ Sơ Đề Nghị) cho đến khi toàn bộ các nghĩa vụ tài chính của Bên Vay được hoàn thành theo quy định tại Thỏa Thuận Cho Vay.
- 4.3. Ngay sau khi Thỏa Thuận Cho Vay được ký kết, Bên Vay cam kết và đồng ý giao Tài Sản Cầm Cố và giấy tờ liên quan đến Tài Sản Cầm Cố (nếu có) cho Ngân Hàng quản lý. Tài Sản Cầm Cố sẽ được Bên Cho Vay phong tỏa cho tới khi các nghĩa vụ được bảo đảm của Bên Vay đã được thanh toán và thực hiện đầy đủ, và giải phong tỏa ngay khi Bên Vay đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay này.
- 4.4. Nếu Khoản Vay vẫn đang còn trong hạn vào ngày đến hạn của mỗi Tài Sản Cầm Cố, Bên Vay đồng ý và xác nhận rằng, Ngân Hàng có toàn quyền tự động gia hạn Tài Sản Cầm Cố đó thêm một thời hạn bằng với thời hạn ban đầu của Tài Sản Cầm Cố. Mức lãi suất áp dụng cho thời gian gia hạn của Tài Sản Cầm Cố sẽ là mức lãi suất do Bên Cho Vay áp dụng chung đối với Tiền Gửi có cùng khoản tiền, cùng kỳ hạn và cùng loại tiền tệ tại thời điểm tương ứng.
- 4.5. Trong trường hợp Tài Sản Cầm Cố bao gồm tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn bằng ngoại tệ sụt giảm giá trị khiến cho Tỷ Lệ Bảo Đảm tăng vượt mức 90% (đối với Tài Sản Cầm Cố là Tiền Gửi bằng USD) hoặc mức 80% (đối với Tài Sản Cầm Cố là Tiền Gửi bằng AUD) hoặc một mức theo tỷ lệ an toàn tiêu chuẩn khác theo quy định của Ngân Hàng tùy từng thời điểm và sẽ được thông báo đến Bên Vay trước khi áp dụng, Bên Vay đồng ý và cam kết sẽ bổ sung Tài Sản Cầm Cố ngay lập tức để đưa Tỷ Lệ Bảo Đảm về mức an toàn tiêu chuẩn theo quy định của Ngân Hàng.

## 5. CÁC ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT

Ngân Hàng có toàn quyền quyết định từ chối không giải ngân một phần hay toàn bộ Khoản Vay cho đến khi tất cả các điều kiện tiên quyết dưới đây được thỏa mãn theo yêu cầu của Ngân Hàng:

- a. Hồ Sơ Đề Nghị đã được Ngân Hàng chấp thuận theo các điều kiện và phương thức do Ngân Hàng quy định;
- b. Bên Vay đã cung cấp cho Ngân Hàng các văn bản có liên quan chứng minh tư cách pháp lý của Bên Vay;
- c. Thỏa Thuận Cho Vay đã được hoàn tất và giao kết hợp lệ đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng và các điều kiện tạo lập hiệu lực cho Thỏa Thuận Cho Vay và các tài liệu cần cung cấp theo yêu cầu của Ngân hàng (ví dụ yêu cầu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay) đã được cung cấp đầy đủ đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng tùy từng thời điểm;
- d. Không có Sự Kiện Vi Phạm nào tồn tại và tất cả các xác nhận, cam đoan và bảo đảm của Bên Vay nêu trong Hồ Sơ Đề Nghị và Điều Khoản và Điều Kiện Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi hoặc các tài liệu liên quan khác là xác thực và chính xác trên mọi khía cạnh;
- e. Những văn bản và/hoặc những điều kiện khác mà Ngân Hàng có thể yêu cầu một cách hợp lý phù hợp với pháp luật và các quy định có liên quan tại từng thời điểm.

## 6. SỰ KIẾN VI PHẠM

Từng sự kiện sau đây sẽ được xem là một Sự Kiện Vi Phạm:

- a. Bên Vay không thanh toán gốc, lãi của (các) Khoản Vay, và/hoặc không hoàn trả đầy đủ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn phải trả cho CIMB theo Thỏa Thuận Cho Vay vào ngày đến hạn;
- b. Bên Vay không tuân thủ hoặc có dấu hiệu vi phạm bất kỳ cam kết hay nghĩa vụ nào của mình theo Điều Khoản và Điều Kiện Vay Ngắn Hạn Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi, Thỏa Thuận Cho Vay hoặc bất kỳ các tài liệu đảm bảo nào;
- c. Bất kỳ tuyên bố, xác nhận, cam đoan và bảo đảm nào do Bên Vay đưa ra trong Hồ Sơ Đề Nghị và các văn bản có liên quan hoặc các thông tin do Bên Vay cung cấp cho CIMB, như được thay đổi tại

từng thời điểm, là không đúng hoặc trở nên không đúng, hoặc không chính xác, hoặc có thể gây ra hiểu lầm ở bất kỳ khía cạnh nào;

- d. Khoản Vay được Bên Vay sử dụng cho mục đích bất hợp pháp hoặc việc cung cấp hay tiếp tục cung cấp Khoản Vay sẽ dẫn đến việc CIMB vi phạm bất kỳ quy định pháp luật nào của Việt Nam;
- e. Việc kiện tụng được tiến hành chống lại Bên Vay hoặc tài sản của Bên Vay hoặc người quản lý tài sản được chỉ định đối với tài sản của Bên Vay có khả năng ảnh hưởng bất lợi đến khả năng của Bên Vay thực hiện các nghĩa vụ của mình Hợp Đồng Vay này;
- f. Bất kỳ sự kiện nào xảy ra (bao gồm cả việc Bên Vay bị cơ quan có thẩm quyền điều tra hình sự vì bất kỳ lý do nào), mà theo ý kiến của CIMB, có thể ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đến tài sản hoặc điều kiện tài chính của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Cho Vay;
- g. Bên Vay chết, bị tuyên bố là đã chết hoặc mất tích, bị phá sản hoặc thừa nhận mình không còn khả năng chi trả cho bất kỳ chủ nợ nào;
- h. Nếu Bên Vay có tinh thần không minh mẫn hoặc không thể nhận thức, điều khiển hành vi của mình hoặc bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự hoặc mất hay giảm sút nghiêm trọng về sức khỏe;
- i. Bất kỳ lệnh, hành động sung công, tịch biên hoặc thi hành nào của bất kỳ cơ quan thẩm quyền nào làm ảnh hưởng đến tài sản của Bên Vay hoặc khả năng thực hiện nghĩa vụ của Bên Vay theo Thỏa Thuận Vay;
- j. Bất kỳ khoản nợ nào của Bên Vay đối với CIMB (ngoại trừ khoản nợ theo Thỏa Thuận Cho Vay này) không được thanh toán khi đến hạn hoặc khi kết thúc một thời hạn ân hạn;
- k. Bên Vay không còn cư trú tại Việt Nam;
- l. Bên Vay không duy trì Tài Khoản tại CIMB.
- m. Bất kỳ chuỗi các sự kiện xảy ra có thể có ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính của Bên Vay hoặc giá trị của các Tài Sản Cầm Cốt làm tăng Tỷ Lệ Bảo Đảm giữa dư nợ gốc so với Tài Sản Cầm Cốt;
- n. Có bất kỳ sự thay đổi nào của pháp luật Việt Nam ảnh hưởng đến việc xem xét tiếp tục cho vay của CIMB
- o. Bên Vay sử dụng Khoản Vay không đúng mục đích nêu tại Hồ Sơ Đề Nghị trong thời hạn của Khoản Vay.
- p. Nếu việc kiểm soát điều kiện tín dụng (nếu có) được Ngân Hàng thực hiện, tại từng thời điểm hoặc bất kỳ việc kiểm tra tín dụng tương tự nào khác đối với Bên Vay không đáp ứng yêu cầu của Ngân Hàng như Ngân Hàng có thể quyết định theo quyền xác định đơn phương của Ngân Hàng;

## **7. QUYỀN CỦA CIMB TRONG TRƯỜNG HỢP SỰ KIỆN VI PHẠM**

Khi xảy ra một Sự Kiện Vi Phạm, CIMB có quyền tiến hành bất kỳ hoặc toàn bộ các hành động sau:

- a. Tuyên bố rằng toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Khoản Vay đang còn dư nợ, cùng với lãi tích lũy, và toàn bộ các khoản khác được tích lũy hoặc chưa thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay là lập tức đến hạn thanh toán và theo đó Bên Vay lập tức phải thanh toán các khoản này. CIMB sẽ gửi thông báo đến Bên Vay về việc chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn này theo hình thức quy định tại điều 14. Nội dung thông báo chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn tối thiểu bao gồm thời điểm chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn, số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn; thời hạn hoàn trả số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với số dư nợ gốc bị thu hồi trước hạn.
- b. Cản trừ, khấu trừ bất kỳ số tiền nào từ hoặc bất kỳ các biện pháp xử lý Tài Sản Cầm Cốt nào khác để thanh toán các nghĩa vụ nợ đến hạn mà Bên Vay phải thanh toán theo Thỏa Thuận Cho Vay hoặc tự động trừ số tiền đó từ bất kỳ tài khoản nào của Bên Vay mở tại CIMB, kể cả tài khoản Tiền Gửi khác, để thanh toán số tiền chưa trả đó mà không cần thêm bất kỳ sự chấp thuận hoặc thông báo nào cho Bên Vay. Bất kỳ khoản cản trừ nào từ Tài Sản Cầm Cốt bởi Bên Cho Vay đều được xem là việc

rút trước hạn của Bên Vay. Nếu đồng tiền của nghĩa vụ nợ đó khác với đồng tiền của tài khoản thì cho mục đích cần trừ, Bên Cho Vay có quyền quy đổi đồng tiền của tài khoản theo tỷ giá hối đoái đang áp dụng tại CIMB tại thời điểm cần trừ; và

- c. Sử dụng khoản thanh toán bất kỳ của Bên Vay (bất kể Bên Vay có chỉ thị khác đi hoặc cho mục đích khác) cho việc thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào của Bên Vay đối với CIMB;
- d. Thông báo và cung cấp thông tin về việc Bên Vay vi phạm nghĩa vụ thanh toán Khoản Vay cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (bao gồm cả cơ quan công an, cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh), người sử dụng lao động của Bên Vay, các công ty thu hồi nợ và bên thứ ba bất kỳ có liên quan theo quyết định của CIMB. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiến hành các công việc này mà không cần phải thông báo cho Bên Vay;
- e. Có toàn quyền xử lý Tài Sản Cầm Cố ngay lập tức và thực hiện tất toán toàn bộ bất kỳ Khoản Vay nào của Bên Vay đang có hiệu lực khi xảy ra Sự Kiện Vi Phạm mà không cần bất kỳ chỉ thị hoặc sự đồng ý thêm nào của Bên Vay.
- f. Khởi kiện lên tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Bên Vay hoàn trả khoản tiền chưa thanh toán cho CIMB;
- g. Các quyền khác theo quy định của Thỏa Thuận Cho Vay và pháp luật Việt Nam.

## **8. NỢ QUÁ HẠN VÀ LÃI QUÁ HẠN, CƠ CẤU LẠI THỜI HẠN TRẢ NỢ**

- 8.1. Nếu Bên Vay không thanh toán đầy đủ cho CIMB bất kỳ khoản tiền nào liên quan đến Khoản vay khi đến hạn thanh toán thì số dư nợ gốc không được trả nợ đúng hạn sẽ được chuyển sang nợ quá hạn ("**Dư Nợ Quá Hạn**") và CIMB sẽ áp dụng lãi suất quá hạn không vượt quá 150% trên mức lãi suất cho vay trong hạn áp dụng đối với Dư Nợ Quá Hạn, được tính từ ngày ngay sau ngày đến hạn.

Dư Nợ Quá Hạn được tính là tổng các số tiền gốc quá hạn chưa được thanh toán của Khoản Vay. CIMB sẽ gửi thông báo cho Bên Vay về việc chuyển nợ quá hạn theo hình thức quy định tại Điều 14 của Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này. Nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn tối thiểu sẽ bao gồm số Dư Nợ Quá Hạn, thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn.

- 8.2. CIMB không áp dụng lãi suất quá hạn đối với tiền lãi quá hạn.
- 8.3. Sau khi Bên Vay thanh toán đầy đủ tiền lãi quá hạn như quy định tại điều 8.1 và (các) khoản hoàn trả hàng tháng đến hạn nhưng chưa được thanh toán, việc thanh toán nợ gốc và lãi của Khoản Vay sẽ được khôi phục lại theo phương thức và số tiền thanh toán như quy định tại Điều 3.3.
- 8.4. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khoản Vay sẽ do Ngân Hàng xem xét và toàn quyền quyết định tùy từng thời điểm theo quy định của pháp luật hiện hành trên cơ sở đề nghị của Bên Vay. Ngân Hàng sẽ chuyển nợ quá hạn đối với số dư nợ gốc mà Bên Vay không trả được nợ đúng hạn Jtheo Thỏa Thuận Cho Vay và không được Ngân Hàng chấp thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Hình thức và nội dung thông báo chuyển nợ quá hạn sẽ theo quy định tại Điều 8.1 trên đây.

## **9. TRẢ NỢ TRƯỚC HẠN**

- 9.1. Bên Vay không được thanh toán trước hạn một phần tại bất kỳ thời điểm nào của Khoản Vay trong Thời hạn vay hoặc bất kỳ thời gian gia hạn nào (nếu có).
- 9.2. Bên Vay có thể yêu cầu được tất toán trước hạn Khoản Vay (toàn bộ dư nợ chưa thanh toán của Khoản Vay) bằng cách gửi văn bản đề nghị tất toán trước hạn theo mẫu đơn CIMB. Các khoản nợ được trả trước hạn phải được thanh toán đầy đủ cùng với lãi phát sinh tương ứng bằng Đồng Việt Nam vào ngày tất toán trước hạn theo dự định. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có quyền chấp nhận hoặc từ chối đề nghị tất toán trước hạn của Bên Vay.
- 9.3. Khoản tiền tất toán trước hạn sẽ bao gồm dư nợ vay vào thời điểm tất toán, khoản tiền lãi tính đến ngày tất toán và tiền phí tất toán trước hạn. Phí tất toán trước hạn cũng được áp dụng cho Bên Vay khi xảy ra bất kỳ Sự Kiện Vi Phạm quy định tại Điều 7 dẫn đến việc chấm dứt Thỏa Thuận Cho Vay trước thời hạn.

Phí tất toán trước hạn được tính bằng phần tiền lãi còn lại trên dư nợ gốc kể từ ngày tất toán đến ngày bắt đầu của kỳ đổi lãi kế tiếp hoặc ngày hoàn trả cuối cùng (tùy theo ngày nào gần hơn), tối thiểu là 1,000,000 VNĐ (bằng chữ: Một triệu đồng chẵn) và tối đa là 200,000,000 VNĐ (bằng chữ: Hai trăm triệu đồng chẵn). Mức phí tối thiểu và tối đa này có thể được thay đổi tùy theo thời kỳ và sẽ được Ngân Hàng thông báo cho Bên Vay theo một trong các phương thức liên lạc quy định tại Điều 14 Bản Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi.

## **10. GHI NỢ VÀ BỒI THƯỜNG**

- 10.1. CIMB có quyền ghi nợ Tài Khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào khác của Bên Vay tại CIMB để thanh toán bất kỳ khoản nào đến hạn phải trả cho CIMB.
- 10.2. Bên Vay cam kết sẽ bồi thường cho CIMB tất cả các chi phí, phí tổn, tổn thất và thiệt hại (kể cả phí luật sư và các khoản phí pháp lý khác) mà CIMB phải chịu do Bên Vay không thực hiện đúng bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay.
- 10.3. Tất cả các khoản sẽ được Bên Vay thanh toán cho CIMB trên cơ sở không có khấu trừ, yêu cầu thanh toán, thuế, khấu trừ hoặc điều kiện gì dưới bất kỳ hình thức nào, trừ khi pháp luật hiện hành quy định Bên Vay phải khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu trừ hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên, và trong trường hợp này khoản tiền Bên Vay phải trả sẽ được tăng đến mức cần thiết sao cho bảo đảm rằng CIMB nhận được một khoản có giá trị không bị khấu trừ, yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu trừ hoặc sử dụng để thỏa mãn điều kiện như nói trên, bằng với khoản mà CIMB lẽ ra sẽ nhận nếu không thực hiện khấu trừ, đáp ứng yêu cầu thanh toán, nộp thuế, trích khấu trừ hoặc thỏa mãn điều kiện như nói trên.

## **11. SỬ DỤNG KHOẢN VAY**

- 11.1. Bên Vay đồng ý và cam kết rằng Khoản Vay sẽ được sử dụng cho mục đích ghi trong Hồ Sơ Đề Nghị trong suốt thời hạn của Khoản Vay và Bên Vay đồng ý sẽ cung cấp tất cả mọi thông tin về những thay đổi quan trọng trong việc sử dụng Khoản Vay hoặc theo yêu cầu của CIMB.
- 11.2. Bên Vay cam kết sử dụng Khoản Vay cho các mục đích được pháp luật Việt Nam cho phép. Tại bất kỳ thời điểm nào, CIMB có quyền yêu cầu Bên Vay cung cấp các thông tin về việc sử dụng Khoản Vay hoặc tiến hành điều tra vì mục đích nói trên và Bên Vay có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin liên quan đến việc sử dụng Khoản Vay của Bên Vay cho CIMB.

## **12. TRƯỜNG HỢP BÊN VAY QUA ĐỜI, KHÔNG CÒN LƯU TRÚ TẠI VIỆT NAM HOẶC MẤT KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG**

Bên Vay công nhận và đồng ý rằng nếu Bên Vay qua đời trước khi toàn bộ Khoản Vay được hoàn trả đầy đủ, hoặc Bên Vay hoàn toàn không có khả năng lao động vì bất kỳ lý do gì hay không còn cư trú tại Việt Nam, thì nghĩa vụ trả nợ của Bên Vay sẽ được những người thừa kế hoặc các bên quản lý tài sản hoặc những người được ủy quyền hợp pháp của Bên Vay tiếp nhận hoặc sẽ được trừ vào tài sản của Bên Vay bất kể các tài sản đó đang được để tại chỗ của hoặc đang thuộc quyền quản lý của bất kỳ chủ thể nào. Bên Vay theo đây cam kết bảo đảm rằng các chủ thể nói trên sẽ được thông báo hợp lệ và đồng ý với thỏa thuận này ngay khi CIMB chấp nhận cho vay Khoản Vay. CIMB sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào CIMB có thể thực hiện liên quan đến các chủ thể nói trên hoặc đến các tài sản của Bên Vay cho mục đích hoàn trả Khoản Vay.

## **13. TIẾT LỘ THÔNG TIN**

- 13.1. Bên Vay theo đây đồng ý và xác nhận rằng CIMB và nhân viên của CIMB được phép cung cấp thông tin liên quan đến Bên Vay (bao gồm nhưng không giới hạn: thông tin định danh Bên Vay, thông tin liên quan đến Khoản Vay, tình hình tài chính, (các) tài khoản và các dịch vụ), trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, cho bất kỳ hoặc tất cả những chủ thể sau:
  - (i) bất kỳ bên nhận chuyển nhượng nào của CIMB trên thực tế hoặc theo dự kiến, hoặc bên tham gia hoặc bên tham gia thứ cấp hoặc bên nhận chuyển giao bất kỳ quyền nào của CIMB liên quan đến Bên Vay theo nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ thành viên nào thuộc tập đoàn CIMB Group;

- (ii) trụ sở, văn phòng, chi nhánh, công ty con, công ty thành viên hoặc công ty liên kết của CIMB (“các thành viên tập đoàn CIMB Group”), nhân viên hoặc đại lý nào của CIMB;
  - (iii) bất kỳ kiểm toán viên hoặc cố vấn chuyên môn nào của CIMB hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào có nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào.
  - (iv) bất kỳ đại lý hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ bên thứ ba nào của CIMB hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào có nghĩa vụ bảo mật đối với CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào;
  - (v) bất kỳ cơ quan có thẩm quyền liên quan nào hoặc chủ thể khác có thẩm quyền về mặt pháp lý hoặc luật định mà CIMB có toàn quyền cho là cần thiết hoặc phải thực hiện tại từng thời điểm;
  - (vi) bất kỳ chủ thể nào khi CIMB được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo giấy gọi ra tòa hoặc thủ tục tố tụng khác được đưa ra bởi tòa án của bất kỳ quốc gia nào;
  - (vii) bất kỳ chủ thể nào khi CIMB được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo pháp luật của bất kỳ quốc gia nào; và bất kỳ cơ quan có thẩm quyền trong nước hoặc nước ngoài nào mà CIMB hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group có thỏa thuận hay thu xếp, theo đó, yêu cầu tiết lộ thông tin Bên Vay hoặc thông tin Tài Khoản Bên Vay, cho dù việc tiết lộ này được thực hiện bởi CIMB hoặc thông qua Thành Viên Tập Đoàn CIMB.
- 13.2. Bên Vay cũng đồng ý và xác nhận rằng bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group nào đều có thể chuyển đổi bất kỳ thông tin nào nói trên cho bất kỳ bên nào nêu trên mà Thành Viên Tập Đoàn CIMB Group đó được phép tiết lộ thông tin cho bên đó dù địa điểm kinh doanh chính của bên đó nằm ngoài quốc gia thành lập của Bên Vay hoặc toàn bộ hoặc một phần thông tin đó sau khi tiết lộ sẽ được bên đó tập hợp, giữ, xử lý hoặc sử dụng bên ngoài quốc gia cư trú của Bên Vay phù hợp với quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- 13.3. Cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng
- (i) Bên Vay cũng đồng ý và xác nhận rằng CIMB được phép cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng mà CIMB đang là tổ chức tham gia. Nội dung thông tin tin dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Bên Vay tại CIMB đảm bảo phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
  - (ii) Trường hợp Công Ty Thông Tin Tín Dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng, CIMB sẽ ngừng cung cấp thông tin tin dụng của Bên Vay cho Công Ty Thông Tin Tín Dụng và Bên Vay đồng ý rằng thông tin tin dụng của Bên Vay tại Công Ty Thông Tin Tín Dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tin dụng. CIMB sẽ thông báo với Bên Vay về việc xử lý thông tin tin dụng của Bên Vay trong thời hạn tối đa mười (10) Ngày Làm Việc kể từ ngày CIMB nhận được thông báo của Công Ty Thông Tin Tín Dụng về phương án xử lý thông tin tin dụng.
  - (iii) Bên Vay xác nhận đã hiểu và biết rõ rằng: (a) Thông tin tin dụng được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm của Bên Vay theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (b) Thông tin tin dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý, và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tin dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của Công Ty Thông Tin Tín Dụng; và (c) mọi sự đồng ý của Bên Vay tại đây về việc cung cấp Thông tin tin dụng này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Bên Vay theo các quy định pháp luật có liên quan.



#### **14. THÔNG BÁO VÀ TRAO ĐỔI LIÊN LẠC TỪ CIMB**

- 14.1. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc trao đổi liên lạc nào khác từ CIMB đến Bên Vay có thể được thực hiện theo bất kỳ hình thức nào quy định dưới đây đến địa chỉ, số điện thoại/fax hoặc email ghi trong Hồ Sơ Đề Nghị, và sẽ được xem là có hiệu lực như được quy định:
- (i) trong trường hợp được lập thành văn bản và giao tận tay hoặc gửi chuyển phát nhanh, vào ngày giao;
  - (ii) trong trường hợp gửi bằng fax, vào ngày nhận được bản fax theo hình thức có thể đọc được;
  - (iii) trong trường hợp gửi bằng thư có xác nhận hoặc thư bảo đảm (thư hàng không nếu gửi ra nước ngoài) hoặc gửi bằng phương thức tương tự (có hồi báo), vào ngày giao thư hoặc ngày cố gắng giao thư; hoặc
  - (iv) trong trường hợp gửi bằng email, tin nhắn hoặc gửi qua các phương tiện điện tử khác, vào ngày gửi đi, trừ khi ngày gửi (hoặc ngày cố gắng gửi) hoặc ngày nhận, tùy trường hợp, không phải là một Ngày Làm Việc hoặc thư từ được gửi (hoặc cố gắng được gửi) hoặc được nhận, tùy trường hợp, sau giờ làm việc vào một Ngày Làm Việc, trong trường hợp này thư từ sẽ xem là được gửi và có hiệu lực vào Ngày Làm Việc sau đó.
  - (v) trong trường hợp công bố trên website của CIMB tại địa chỉ [www.cimbbank.com.vn](http://www.cimbbank.com.vn) hoặc niêm yết tại bất kỳ địa điểm giao dịch nào của CIMB tại Việt Nam, vào ngày hiệu lực được ghi thông báo được hiển thị trên website hoặc được niêm yết tại địa điểm giao dịch của CIMB.
- 14.2. CIMB sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Bên Vay thực tế đã nhận được thông báo/thư từ/trao đổi liên lạc đó.

#### **15. CHỈ THỊ VÀ TRAO ĐỔI LIÊN LẠC TỪ BÊN VAY**

- 15.1. Bên Vay cho phép CIMB thực hiện các hoạt động mà CIMB cho là phù hợp theo các chỉ thị của Bên Vay đưa ra cho CIMB. Các chỉ thị của Bên Vay có thể được Bên Vay thông báo hoặc đưa ra cho CIMB tại từng thời điểm bằng thư, email, điện thoại hoặc fax. CIMB có thể (nhưng không bắt buộc) yêu cầu ghi chỉ thị thành hay gửi chỉ thị theo mẫu cụ thể hoặc yêu cầu xác nhận chỉ thị bằng văn bản hoặc có các yêu cầu khác trước khi CIMB thực hiện theo các chỉ thị đó.
- 15.2. Bên Vay đồng ý rằng mọi chỉ thị, thông báo, chấp nhận hoặc trao đổi liên lạc do Bên Vay gửi đến CIMB sẽ ràng buộc Bên Vay. Bên Vay cũng đồng ý thêm rằng bằng việc gọi điện thoại đến hoặc nhận điện thoại từ CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào được CIMB ủy quyền, CIMB hoặc bên thứ ba được CIMB ủy quyền có toàn quyền ghi âm nội dung trao đổi của Bên Vay qua điện thoại. Bên Vay đồng ý rằng nội dung trao đổi được ghi âm như nói trên có thể được CIMB hoặc bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng cho bất kỳ mục đích gì, kể cả trường hợp được dùng làm bằng chứng trong thủ tục tố tụng, kiện tụng tại tòa án hoặc vụ việc hành chính. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tính phí hoặc các chi phí khác để xử lý chỉ thị cho Bên Vay đưa ra qua điện thoại.
- 15.3. Tuy nhiên, CIMB bảo lưu quyền từ chối chấp nhận các chỉ thị đó mà không cần giải thích lý do. Trường hợp CIMB chấp nhận các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax thì CIMB có thể hoàn toàn căn cứ vào các chỉ thị đó nếu nhân viên nhận chỉ thị của CIMB tin rằng tại thời điểm đó các chỉ thị đã được đưa ra bởi Bên Vay hoặc thay mặt Bên Vay và các chỉ thị đều được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, bất kể các chỉ thị đó không được đưa ra như vậy hoặc không được ủy quyền hợp lệ, chính xác và đầy đủ, cũng như bất kể việc xác nhận sau đó của Bên Vay có thể khác với nội dung các chỉ thị đó về bất kỳ khía cạnh nào.
- 15.4. Bên Vay theo đây đồng ý và cam kết sẽ bồi thường cho CIMB và bảo đảm CIMB được bồi thường đối với mọi tổn thất, khiếu nại, hành động, thủ tục tố tụng, yêu cầu, thiệt hại, chi phí và phí tổn (kể cả các khoản phí và chi phí pháp lý) mà CIMB phải chịu trực tiếp hoặc gián tiếp, dưới bất kỳ tính chất nào và dù phát sinh bằng bất kỳ cách nào, là hậu quả của hoặc do việc CIMB tuân thủ và hành động theo các chỉ thị bằng thư, email, điện thoại hoặc fax nhận từ Bên Vay.

## **16. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG**

Không ảnh hưởng đến các chế tài khác đã nêu trong Thỏa Thuận Cho Vay này, nếu Bên Vay vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào trong Thỏa Thuận Cho Vay này thì Bên Vay có trách nhiệm

- 16.1. Thanh toán ngay cho CIMB khoản tiền phạt vi phạm bằng 8% giá trị nghĩa vụ bị vi phạm hoặc một tỷ lệ lớn hơn theo quy định của pháp luật theo từng thời kỳ; và
- 16.2. Bồi thường mọi khoản phí, chi phí và phí tổn dưới bất kỳ hình thức nào phát sinh cho CIMB, bao gồm cả các khoản chi phí pháp lý, luật sư, chi phí và phí tổn phát sinh liên quan đến Thỏa Thuận Cho Vay.

## **17. QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN VÀ CÁC LUẬT KHÁC**

- 17.1. Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này, CIMB không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ, hoặc có thể theo ý kiến hợp lý của CIMB, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 17.2. Bên Vay phải cung cấp ngay lập tức cho CIMB tất cả mọi thông tin và tài liệu và Bên Vay đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của CIMB để CIMB tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại được áp dụng đối với CIMB.
- 17.3. Bên Vay đồng ý rằng CIMB có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Bên Vay cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.
- 17.4. Bên Vay đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố hoặc quy định trừng phạt về kinh tế hoặc thương mại.
- 17.5. Bên Vay tuyên bố rằng Bên Vay hành động nhân danh chính mình, không phải với tư cách là một bên nhận ủy thác hoặc đại diện, trừ trường hợp Bên Vay có thông báo khác cho CIMB.

## **18. LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP VÀ SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN**

- 18.1. Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi và Thỏa Thuận Cho Vay được điều chỉnh và diễn giải theo pháp luật Việt Nam và bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này và/hoặc Thỏa Thuận Cho Vay sẽ được giải quyết bởi cơ quan tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.
- 18.2. Bên Vay đồng ý rằng CIMB tại bất kỳ thời điểm nào có thể điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi một hoặc nhiều điều khoản và điều kiện của Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi bằng việc gửi thông báo cho Bên Vay theo các phương thức như quy định tại Điều 14 của Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này, và các thay đổi nói trên sẽ có hiệu lực kể từ ngày ghi trong thông báo và có giá trị ràng buộc Bên Vay. Nếu Bên Vay không đồng ý với các sửa đổi đó thì Bên Vay phải thông báo cho CIMB trong vòng ba (3) Ngày Làm Việc kể từ ngày nhận được (hoặc xem là nhận được) thông báo của CIMB, đồng thời Bên Vay đồng ý hoàn trả Khoản Vay cùng với mọi lãi cộng dồn, phí, chi phí phát sinh liên quan đến việc chấm dứt Khoản Vay cho CIMB (trừ khi được CIMB chấp thuận khác đi). Việc Bên Vay không thông báo phản đối trong thời gian quy định sẽ được xem là Bên Vay đã nhận biết, chấp nhận và đồng ý ràng buộc với các sửa đổi đó.

## **19. CHUYỂN NHƯỢNG**

- 19.1. Bên Vay không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay trừ khi có văn bản chấp thuận trước của CIMB, trừ trường hợp như quy định tại Điều 12 của Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.

- 19.2. Bên Vay đồng ý và chấp thuận rằng CIMB có thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao tất cả hoặc một phần quyền và/ hoặc nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận Cho Vay với chi phí do CIMB chịu. CIMB sẽ thông báo cho Bên Vay về bất kỳ sự chuyển nhượng hay chuyển giao nào do CIMB thực hiện.

## **20. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 20.1. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này, hoặc bất kỳ phần hay điều nào bị tuyên bố là vô hiệu hoặc không có tính thực thi bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào, thì sẽ không làm các phần hay các điều còn lại trong Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này mất hiệu lực.
- 20.2. Việc CIMB chậm hoặc không thực thi hoặc buộc thi hành (toàn bộ hay một phần) bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào theo Thỏa Thuận Cho Vay sẽ không ảnh hưởng đến quyền hoặc biện pháp chế tài đó mà CIMB có thể có và sẽ không được xem như từ bỏ quyền hoặc biện pháp chế tài đó.
- 20.3. Việc CIMB từ bỏ một vi phạm hoặc từ bỏ việc vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này sẽ không cấu thành việc từ bỏ bất kỳ vi phạm nào sau đó hoặc việc tái phạm đối với điều khoản nói trên hoặc đối với bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào khác. Việc không tận dụng hoặc không thực thi bất kỳ quyền nào được trao cho CIMB theo Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này sẽ không cấu thành việc từ bỏ quyền đó cũng như sẽ không được hiểu là miễn hoặc giải trừ Bên Vay khỏi nghĩa vụ phải tuân thủ hoặc thực hiện các nghĩa vụ của Bên Vay theo Điều Khoản và Điều Kiện Vay Đảm Bảo Bằng Tiền Gửi này.
- 20.4. Thỏa Thuận Cho Vay có hiệu lực kể từ ngày được ký hợp lệ bởi Khách Hàng và Ngân Hàng, tùy thuộc vào thời điểm bên sau cùng ký kết Thỏa Thuận Cho Vay hợp lệ.